

Số: 566/BC- UBND

Đoàn Đào, ngày 28 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý III năm 2026

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh Hưng Yên;
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

Thực hiện Công văn số 6379/SYT-NVY ngày 25/9/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc tổng hợp báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý III năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý III năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

UBND xã, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, cụ thể:

- Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 10/9/2026 của UBND xã Đoàn Đào về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào;
- Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 09/9/2026 về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào;
- Kế hoạch số 01/KH-ĐKT ngày 11/9/2026 về việc kiểm tra liên ngành về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Trung thu năm 2026.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

Trong quý 3 năm 2026, trên địa bàn xã không có trường hợp nào gây mất an toàn thực phẩm, có được kết quả đó, UBND xã đã thực hiện nghiêm luật ATTP và các văn bản hướng dẫn của cấp trên, cụ thể:

1. Tuyên truyền giáo dục:

TT	Hoạt động	Số lượng, buổi	* Số người tham dự * Phạm vi bao phủ
2.	Nói chuyện	0	0
3.	Tập huấn	0	0

4.	Hội thảo		0	0
5.	Phát thanh		12	Trên hệ thống Đài truyền thanh xã và các thôn trên địa bàn xã
6.	Truyền hình		0	0
7.	SP truyền thông	- Băng rôn, khẩu hiệu.	19	Trục đường giao thông chính của xã và các thôn
		- Tranh áp - phích.	0	0
		- Tờ gấp.	0	0
		- Băng, đĩa hình.	0	0
		- Băng, đĩa âm.	0	0
		- SP Khác:...	0	0
8.	Hoạt động khác:		0	

2. Công tác kiểm tra:

2.1. Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát.

UBND xã thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP.

TT	Cơ sở thực phẩm	Tuyến xã			
		Tổng số cơ sở	Số được kiểm tra	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1.	Sản xuất chế biến TP	93	0	-	-
2.	Kinh doanh thực phẩm	90	16	14	87.5
3.	Dịch vụ ăn uống	40	0	-	-
4	Thức ăn đường phố	18	0	-	-
Cộng (1+2+3+4)		241	16	14	87.5
5.	Số cơ sở vi phạm	02			
6.	Xử lý	- Số cơ sở bị cảnh cáo	0		
		- Số cơ sở bị phạt tiền	0		
		- Số tiền			
		- Số cơ sở bị huỷ SP	0		
		- Loại SP/SL	0		
		- Số cơ sở bị đóng cửa	0		
		- Khác: Nhắc nhở	02		

3. Công tác xét nghiệm: Không

4. Hoạt động cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP:

TT	Loại cơ sở TP	Tuyến xã
----	---------------	----------

		Tổng số cơ sở TP quản lý thuộc đối tượng phải cấp giấy	Cấp mới	Luỹ cấp
1.	Sản xuất chế biến TP	04	0	02
2.	Kinh doanh thực phẩm	01	0	01
3.	Dịch vụ ăn uống	05	0	04
Cộng		10	0	07

5. Kinh phí:

TT	Nội dung chi	Trên cấp	Hỗ trợ của UBND	Hỗ trợ của DN	Cộng
1.	Tuyên truyền giáo dục	0	12.920.000	0	12.920.000
2.	Kiểm tra, thanh tra	0	0	0	0
3.	Mua trang, thiết bị, dụng cụ, HC	0	0	0	0
4.	Mô hình điểm	0	0	0	0
5.	Điều tra NDTP, giám sát	0	0	0	0
6.	Xét nghiệm	0	0	0	0
7.	Khác	0	0	0	0
Cộng		0	12.920.000	0	12.920.000

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được triển khai kịp thời, đồng bộ; hệ thống văn bản chỉ đạo được ban hành đầy đủ, bám sát định hướng của cấp trên và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của xã, Trạm Y tế, Công an xã và các thôn ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai thông qua hệ thống truyền thanh và tuyên truyền trực quan bằng băng rôn, khẩu hiệu tại các tuyến đường giao thông chính, nơi công cộng và các chợ trên địa bàn xã, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về an toàn thực phẩm.

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm; qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, nhắc nhở và chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế của cơ sở.

- Không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm, không có ca mắc, ca tử vong liên quan đến thực phẩm trong kỳ báo cáo.

- Công tác theo dõi, thông tin về thu hồi sản phẩm thực phẩm vi phạm được thực hiện kịp thời; đã chuyển tiếp và thực hiện đầy đủ các thông báo thu hồi, đình chỉ lưu hành đối với các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe vi phạm theo chỉ đạo của cơ quan chức năng cấp trên.

2. Hạn chế, tồn tại

- Công tác Kiểm tra chưa đồng đều, đặc biệt đối với nhóm cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và người dân ở các khu dân cư xa trung tâm.

- Nguồn nhân lực làm công tác an toàn thực phẩm còn mỏng, chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách.

- Trang thiết bị phục vụ công tác xét nghiệm nhanh an toàn thực phẩm còn hạn chế.

- Một số nội dung về phân cấp, phân quyền trong cấp giấy chứng nhận, kiểm tra và xử lý vi phạm an toàn thực phẩm đối với cấp xã còn hạn chế; việc thực hiện một số nhiệm vụ còn phụ thuộc vào hướng dẫn, phối hợp của cơ quan chuyên môn cấp trên, gây khó khăn cho công tác quản lý tại cơ sở.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp tục hướng dẫn, phân định cụ thể trách nhiệm, thẩm quyền của UBND cấp xã trong công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm; hướng dẫn quy trình xử lý đối với từng nhóm cơ sở thuộc phạm vi quản lý của cấp xã. Đồng thời, tăng cường tập huấn, hỗ trợ nghiệp vụ và kịp thời hướng dẫn đối với những vụ việc vượt thẩm quyền, tạo điều kiện để cấp xã chủ động thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại cơ sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm quý III năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào. Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào trân trọng báo cáo.

Nơi nhận: *BH*

- Như Kính gửi (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lãnh đạo VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ký tại: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐOÀN ĐÀO
Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 28/09/2026 17:27:13



Thanh
Nguyễn Thị Vân Anh